

THÀNH KINH BÁO

NĂM THỨ MƯỜI BA



Báo ra hằng tháng

Số 155-156

Janvier-Février 1944

«Chúng ta cũng nên quên hết gánh nặng và tội-lỗi để vãn-vượng ta, lấy lòng nhịn-nhục theo dõi cuộc chạy đua» (Hè-bơ-rơ 12: 1)

TÒA SOẠN
Số 1 Phố Nguyễn-Trãi
HANOI

GIA BÁO
Mỗi số 0.15 Cả năm 12 số
1\$00



TIỀNG GỌI BẠN

VỚI số báo này chúng ta cùng nhau chấm hết 13 năm hăng-hái hoạt-dộng để duy-trì cơ-quan ngôn-luận độc-nhất của Hội Tin-Lành Việt-Nam. Đồng-thình với chúng tôi, anh em hãy lớn tiếng ngợi-khen Đức Chúa Cha đã thêm tre, nhen lửa cho bó đuốc của Hội-Thánh Ngài giữa lúc tối-tăm, mù-mịt.

Một lần nữa, chúng tôi kêu-gọi anh em khắp Đông-Dương kịp chung lưng góp sức cùng nhau tiến bước vào năm 1944. Với một lòng mạnh-mẽ tin-tưởng rằng tương-lai của THÁNH-KINH BAO ở trong tay Đảng Toàn-lãnh, chúng ta quyết vượt mọi sự khó-khăn đã thấy hoặc sẽ thấy.

BẠN ĐÁP THẾ NÀO?

THIỆN-CẢM của anh em đối với THÁNH-KINH BAO bấy lâu khiến chúng tôi tin chắc rằng anh em sẽ chẳng quản một sự cố-gắng, khó-nhọc hay hi-sinh nào. Chúng tôi hân-hở nhận thấy anh em đương ra sức cổ-động cho THÁNH-KINH BAO được tăng số độc-giả gấp bội, đương cầu-nguyện cho THÁNH-KINH BAO được Thần Đức Chúa Trời cai-trị mọi phương-diện để xứng-dáng với nhiệm-vụ tối-cao của nó

LÒNG YÊU - THƯƠNG HÀNH - ĐỘNG

VÌ cơ sự ích-lợi thiêng-liêng chung của Hội Tin-Lành Việt-Nam, bấy lâu THÁNH-KINH BAO chẳng ngại chịu thiệt-thòi rất lớn để có thể bán giá rất rẻ. Nay vì vật-liệu và nhơn-công đắt gấp năm, gấp mười, chúng tôi bất-đắc-dĩ phải tăng giá báo lên 3.000 một năm; mong rằng anh em lấy lòng yêu-thương mà ưng-thuận cho, để chúng tôi được yên-tâm tiến-hành công-việc.

Xin anh em gửi gấp danh-sách độc-giả về cho bản-báo trước 1^{er} Fév. 1944, và xin trả tiền trước để nhẹ phần lo-ngại cho chúng tôi. Đa-tạ!

Phục vụ và tiên-bạc, xin gửi rất sớm cho: Ông Mục-sư Trần-vân-Đế,
Quản-lý Thánh-Kinh Bao, Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hà-nội

Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 13

JANVIER-FEVRIER 1944

SỐ 155-156

KỶ-NGUYÊN MỚI CỦA HỘI-THÁNH

«Chúng ta cũng sống trong đời mới»

(Rô-ma 6 : 4)



NĂM 1943 và tất cả những năm trước đã qua. Sự thành-công hay thất-bại của những năm ấy cũng dường như đã qua. Đứng trên ngạch cửa năm 1944, chúng ta phải đồng-thình với Sứ-dõ Phao-lô mà nói rằng: «Tôi cứ làm một điều: quên lửng sự ở đằng sau, mà bước theo sự ở đằng trước» (Phi-líp 3 : 14). Một cố ngăn-trở chúng ta lẫn-tới là dễ quên sự thất-bại mà hay nhớ sự thành-công của những ngày qua. Năm mới này chúng ta hãy hăm-hở ước-mong, sốt-sắng cầu-nguyện cho Hội-Thánh Việt-Nam bước vào một kỷ-nguyên mới.

Xông hương cầu-nguyện

Ai này biết rằng cầu-nguyện là hơi thở của tâm-hồn, nhưng chẳng phải mọi người cầu-nguyện. Cửa lòng mở rộng để tiếp-đón mọi sự thế-gian, chớ ít khi đóng lại để giao-thông thân-mật với Đức Chúa Trời. Có lẽ ta biết rằng mọi việc phi-thường trong Hội-Thánh đều phát-khởi từ «*phòng riêng cầu-nguyện*,» và hết thấy bậc vĩ-nhơn của Hội-Thánh đều từ «*chỗ kín-nhiệm*»

đi ra (xem Ma 6 : 6). Nhưng có lẽ chính ta và chi-hội là ít cầu-nguyện, giờ nhóm-họp cầu-nguyện là giờ vắng-vẽ, buồn-tẻ hơn hết.

Hỡi anh em, bước sang năm mới, chúng ta phải noi gương Áp-ra-ham mà «lập một bàn-thờ cho Đức Giê-hô-va và cầu-khẩn danh Ngài» (Sáng 12 : 8). Phải tin rằng nếu không có tội-lỗi nào ngăn-trở, thì cả quyền-phép của Đức Chúa Trời sẽ hành-dộng để đáp lại lời cầu-nguyện của con-

cái Ngài. Từ trước đến nay, nếu đời thiêng-liêng của anh em sa-sút, nguội-lạnh, nếu công-việc của Hội-Thánh thối-lui, đình-trệ, thì một phần lớn là vì thiếu cầu-nguyện. Hết thấy chúng ta hãy «bền lòng đồng một ý mà cầu-nguyện» (Sứ 1 : 14), ắt Hội-Thánh Việt-Nam sẽ bước vào một kỷ-nguyên mới!

Đầy-dẫy Đức Thánh-Linh

CÁI sai-lầm nặng nhứt của một Hội-Thánh hay một con-cái Chúa là chưa được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh mà đã dám gánh-vác công-việc Đức Chúa Trời. Phần đông chúng ta quên lời Đấng Christ dạy rằng: «Phải chờ»

TIẾNG GỌI BẠN VÀNG!

Hỡi anh em, số báo này chấm hết một năm cố-gắng của Thánh-Kinh Báo. Chúng tôi cảm ơn Chúa vì những bước đường đã trải qua.

Xin anh em cầu-nguyện, giúp-dỡ và cổ-động cho Thánh-Kinh Báo được thêm phần thiêng-liêng, linh-động, xuất-sắc.

Mỗi tháng sẽ ra một số; bài-vở lựa-chọn kỹ-càng. Giá bán: 3\$00 một năm, xin trả tiền trước.

Cố lên để làm vinh-hiến danh Chúa, hỡi anh chị em yêu-quí!—T. K. B.

(Sứ 1: 4). Anh em đã nhận-lãnh Đức Thánh-Linh chưa? Anh em đã trở nên một đồ dùng hữu-ích trong tay Đức Thánh-Linh chưa? Nếu chưa, tốt hơn anh em hãy tạm ngừng công-việc, đợi-chờ cho đến khi Đức Thánh-Linh giảng trên mình.

Cái điều-kiện trọng-yếu để được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh là vâng lời — «Đức Thánh-Linh mà Đức Chúa Trời đã ban cho kẻ vâng lời Ngài vậy» (Sứ 5: 32). Khi nào bởi đức-tin và lòng quyết-dịnh, chúng ta từ-bỏ hết ý riêng để nhận theo cả chương-trình và phương-lược của Đức Chúa Trời đối với đời sống và chức-vụ mình, khi nào chúng ta thiề-hứa với Đức Chúa Trời rằng dầu phải hi-sinh chừng nào, khó-khăn chừng nào, dầu muôn chết cũng không lùi bước nữa, thì Đức Thánh-Linh sẽ giảng trên chúng ta như «sông nước hằng sống» (Gi. 7: 38). Và khi ấy sẽ có những phép lạ thực-hiện trong tâm-hồn và đời sống ta, gia-đình ta, chi-hội ta và xa hơn nữa. Không ai lường được công-việc của một người đầy-dẫy Đức Thánh-Linh.

Sốt-sắng giảng đạo

TRONG Hội-Thánh đầu-tiên, vừa khi Đức Thánh-Linh giảng xuống, liền có sự hăng-bái giảng đạo, liêu

mình giảng đạo. Khi «luỡi bằng lửa đậu trên» anh em (Sứ 2: 3), thì anh em không ngậm miệng được với lửa thiêng-liêng phừng-phừng trong tâm-hồn, anh em sẽ rao-dồn danh Cứu-Chúa Jêsus-Christ và dất-dưa rất nhiều đồng-bào trở lại cùng Ngài. Ai gặp anh em, cũng cảm thấy có sự gì lạ-lùng đã xảy đến cho anh em, và cũng nhận được từ anh em một sứ-mạng mới-mẻ.

Công-cuộc rao-truyền Tin-Lành bao giờ cũng loại-bỏ học-thức, hùng-biện, khôn-ngoan và địa-vị; công-cuộc ấy chỉ cần có Đức Thánh-Linh hành-dộng với cả quyền-năng vô-hạn của Ngài. Ôi! Nếu hết thấy chúng ta được đầy-dẫy Đức Thánh-Linh mà mở miệng rao-giảng danh Jêsus, thì nền địa-ngục sẽ phải rung-dộng, nhà thờ nào cũng phải sũ rộng ra, trường Kinh-Thánh sẽ thêm nhiều học-sanh, và khắp nước Việt-Nam, cả miền thượng-du, sẽ vang-dộng tiếng hát khen-ngợi Chiên Con (Khải-huyền 5: 12).

Một kỷ-nguyên mới của Hội-Thánh Việt-Nam! Đức Chúa Trời đương chọn những người đáng nhận-lãnh cả quyền-lực của Ngài để làm thực-hiện kỷ-nguyên ấy. Anh em hãy cúi đầu và cúi cả lòng mà thưa rằng: «Có tôi đây, xin hãy sai tôi!» (Ê-sai 6: 8). — T.K.B.

TỪ ĐƯỜNG ĐỜI ĐẾN ĐƯỜNG TRỜI

HOÀNG-TRỌNG-THỪA, MỤC-SƯ TRÍ-SĨ

«Hãy ham-mến các sự ở trên trời, đừng ham-mến các sự ở dưới đất»

(Cô-lô-se 3: 2)

Hoa kia rụng, nở, dỗi năm rồi,
Người thấy trăng tròn dặng mấy hồi?
Đạo Chúa tin theo, hồn được cứu,
Giống lành, ruộng tốt, đẹp hòa đời.

Bóng sáng mau qua, khó thể cầm,
Đông đông cuộn-cuộn chảy hằng năm.
Rạng ngày xin lấy gương xem thử,
Trẻ đó mà nay tóc bạc râm.

Chớ muốn giàu-sang giống đám mây,
Phước trời tim dặng mới là hay.
Đã vào cửa hẹp lòng yên-dịnh,
Chẳng vương dầy ma, rộng-rãi thay!

Mỗi ngày ác-dục chớ cho vào,
Sắc, sắc, hình, hình chẳng có dâu.
Phải biết Jêsus là Cứu-Chúa,
Trong lòng vui-vẻ biết đường bao!

Cõi trần người chớ tưởng là nhà,
Bóng nguyệt trong sông, gương dọi hoa.
Kinh-Thánh nhiệm-mầu người biết chưa?
Bước đường chơn-thật dất-đem ta.

Bụi hồng dứt-bỏ mới thông-dong,
Tĩnh-thức vừa hay mọi việc không.
Tội-ác biết bao, nào xiết kể,
Thánh-Thần nhũn-gội đổi-thay lòng.



CON LỪA CON

(Lu-ca 19 : 29-44)

MỤC-SƯ PHAN-VĂN-HIỆU, GIÁO-SƯ THANH-KINH HỌC-ĐƯỜNG, TOURANE

TRONG một số trước, Mục - sư Gockler đã chỉ cho chúng ta những ý dạy-dỗ rất quý-báu về «hai môn-dồ, công-chúng và Đức Chúa Jê-sus» khi Ngài cỡi lừa vào thành Giê-ru-sa-lem. Nay xin chúng ta chú-ý về «CON LỪA CON» mà Chúa đã cỡi.

Khi đi gần tới thành, Chúa sai hai môn-dồ, bảo đến làng trước mặt sẽ thấy một con lừa cái với một con lừa con chưa ai cỡi buộc đó, hãy mở và dắt về cho Ngài. Nếu ai hỏi, chỉ trả lời Chúa cần-dùng nó, thì họ sẽ để cho đi. Hai môn-dồ làm theo, quả gặp mọi sự như vậy. Họ dắt lừa về cho Chúa và trải áo mình trên lưng lừa con, rồi nâng Ngài lên cỡi. Chúa đi tới, công-chúng rất hoan-nghinh và tung-hô Ngài là Vua.

Tại sao Chúa dùng lừa mà cỡi vào thành? Lại dùng lừa con? Và có sự tích đi bắt lừa cách lạ-thường vậy? — Ấy chẳng những để ứng-nghiem lời tiên-tri của Cựu-Uớc và theo lối tôn-vương của nước Giu-da, mà chắc Chúa còn có ý dùng con lừa này để chỉ về chúng ta. Thật vậy, khi suy-gẫm về địa-vị của lừa trước và sau khi được Chúa dùng, có nhiều ý-nghĩa dạy-dỗ rất quý-báu, khiến cho lòng tôi càng sâu-cảm về ân-diễn lớn-lao của Chúa,

càng thêm lòng sốt-sắng trong chức-vụ.

I.—LỪA CON BỊ BUỘC

Lừa bị buộc là không được tự-do, và buộc phải làm tội-mọi cho chủ trọn đời. Cả mẹ lẫn con cũng vậy. Đó cũng là địa-vị cùng số-phận của chúng ta khi trước. «Kìa, tôi sanh ra trong sự gian-ác, mẹ tôi đã hoài-thai tôi trong tội-lỗi.» Ma-quỉ đã dùng hình-tượng và tội-ác làm xích mà cột-trói chúng ta, từ cha mẹ đến con cháu, thấy đều làm tội-mọi nó trọn đời. «Chúng ta tự-nhiên làm con của sự thanh-nộ cũng như mọi người khác.»



GIÁO-SƯ PHAN-VĂN-HIỆU

II.—LỪA CON ĐƯỢC MỞ

May thay, Chúa đã để ý đến lừa, nên sai người đến mở! Chúng ta khác nào như vậy. Đang khi chúng ta chết vì tội mình, thì Chúa sai các đầy-tớ Ngài đến dùng quyền-phép Thập-tự-giá của Đấng Christ dâng-buông-tha chúng ta cho được tự-do. Nhớ lại khi chúng ta mới tin theo Chúa, biết bao trở-lực muốn cản-ngăn, nhưng nhờ quyền-phép của sứ-mạng Ngài mà nào quỷ-ma, hình-tượng, tội-lỗi và thế-gian đều buộc phải đưa mắt nhìn nhau một cách vừa tiếc, vừa tức, đành chịu buông cho chúng ta được tự-do.

Tại sao lừa đó được hân-hạnh thế?

Chẳng phải vì nó tốt hơn các lừa khác đâu, song vì lòng thương-xót của Chúa đó thôi. Cũng một lẽ ấy, chẳng phải Chúa cứu chúng ta vì việc công-bình ta đã làm, nhưng cứ theo lòng thương-xót của Ngài. Thật là một cái hân-hạnh bất-ngờ, cảm ơn Chúa vô-cùng!

III.—LỪA CON ĐƯỢC DẮT VỀ CHÚA

Lừa được mở ra tuy là có phước, nhưng nếu chưa dặt về Chúa, thì cũng chẳng ích gì. Trái lại, chẳng bao lâu chắc sẽ bị bắt và buộc lại chẳng sai. Chúa đã sai các đầy-tớ Ngài đến «đặng MỞ MẮT chúng ta, hầu cho chúng ta từ nơi tối-lăm mà qua nơi sáng-láng, từ quyền-lực của quỷ Sa-tan mà đến cùng Đức Chúa Trời.» Đức Thánh-Linh đã dùng các đầy-tớ ấy bởi Lời hằng sống của Ngài mà dắt-dẫn chúng ta đến gần Ngài. «Vậy chúng ta phải vâng lời và chịu phục các người ấy... bởi các người ấy tỉnh-thức về linh-hồn anh em... hầu cho họ lấy lòng vui-mừng mà làm xong chức-vụ mình, không phân-nân chi, vì ấy chẳng ích-lợi gì cho anh em.» Có khi chúng ta theo tánh chấp-nê, không bằng lòng theo đường Chúa, hoặc đi một khoảng rồi dừng lại một chỗ, hay thôi trở lại. Cũng có người nhờn dịp mà chạy tể ngã khác, tức là tự-do ăn-ở theo tánh xác-thịt. Cũng vì đó mà chúng ta dầu được cứu-rỗi, nhưng chưa hưởng lạc-thú trên đường thiêng-liêng. Rất tiếc thay!

Nếu chúng ta thật đã chịu theo sự dắt-dẫn của Chúa, ắt phải lìa xa bạn cũ, tư-giã chỗ xưa, tự bỏ đường riêng, quyết theo ý-muốn Đức Chúa Trời. Cho đến chừng chúng ta gặp Chúa Jêsus nơi tâm-hồn mình, mới thấy phước-hạnh lạ-lùng.

IV.—LỪA CON ĐƯỢC CHÚA DỪNG

Cái hân-hạnh hơn hết trong đời của lừa là được Chúa dừng. Chúng ta có cho cái dịp-tiện mà Chúa dùng mình dự phần vào sự gây-dựng công-việc làm sáng danh Ngài là cái hân-hạnh duy-

nhứt trong đời mình không? Kìa, biết bao người muốn mà nào có được đâu! Đến nỗi họ phải thêm-thường, khóc-lóc, kêu-van, nhưng vì đã lỡ dịp, Chúa chẳng đoái-hoài. Vậy, tại sao ta tự coi rẻ chức-vụ thánh Chúa phó cho? Mặc dầu chức-vụ rất hèn như lừa kia bị cỡi lên trên, cũng rất tôn-trọng trước mặt Đức Chúa Trời.

Tuy lừa còn nhỏ, chưa quen chịu cỡi, cũng sẵn lòng chớ Chúa, không ngại nặng-nề. Ta cũng nên như vậy, ngại chi sức yếu tài hèn, chưa quen làm việc thiêng-liêng; - ếu Chúa cần dùng, thì ta hãy sẵn lòng kề vai chung gánh để làm vinh-hiến danh Chúa. «Tôi làm được mọi sự, nhờ Chúa ban thêm sức cho tôi.»

«Lừa con chưa bị ai cỡi,» song đã bị buộc, nếu Chúa không dùng thì trước sau cũng bị người cỡi chớ chi? Chúa cỡi thì được vào thành thánh, nhưng người khác cỡi chắc đi đến chỗ phạm. Thật vậy, chúng ta sở-dĩ được ra đời là để làm tôi-tớ. Theo tiếng ta dùng chữ «TÔI» để tự xưng mình với người khác thật đúng. Nếu ta chẳng tình-nguyện làm tôi Chúa thì cũng bị buộc phải làm tôi ma-quỉ. Tôi Chúa thì được cùng Ngài đi trên đường công-bình, sáng-láng và vinh-hiến đời đời; trái lại, làm TÔI ma-quỉ, thì cũng đồng đi với nó trên đường TÔI-ÁC, kết-quả rất TÔI-BAI, sa vào các lối TÔI-TÁM, hư-mất đến đời đời. Vậy, chúng ta nên tự cân-nhắc kỹ-càng: TÔI NÊN LÀM TÔI ai?

V.—LỪA CON ĐƯỢC PHƯỚC ĐẶC-BIỆT

—Lừa được cùng Chúa đi vào Đền-thờ, là nơi trung-tâm của sự thờ-lạy Đức Chúa Trời. Nếu ta hạ mình để tôn-vinh Chúa, thì đời thiêng-liêng ta sẽ được tấn-bộ đến bậc sâu-nhiệm trong sự thờ-phượng Chúa.

—Được thiên-hạ hoan-hô, nhiều kẻ trải nhánh cây và áo mình trên đường tỏ dấu khâm-phục. Khi nào chúng ta

chịu hạ mình, nâng cao Chúa cho mọi người hoan-nghinh, khen-phục, thì chúng ta cũng được dự phần vào đó. Nhưng một điều đáng cho ta chú-ý: lửa không vì tiếng hoan-hô của người mà sanh lòng tự-cao, cứ thần-nhiên làm phận-sự. Mà thật lửa có cơ gì khoe mình đâu! Vì thật ra không phải người ta hoan-nghinh lửa nhưng hoan-nghinh Đấng cỡi trên lửa kia mà! Nghĩ đến đây lòng tôi rất hồ-thẹn, nhiều khi cũng tự-phụ trước những lời khen-ngợi. Tôi rất run-sợ và nguyện Chúa cho tôi cảm, điếc như lửa khi được người ta ca-tụng. Mọi vinh-hiễn nào mà tôi có đều đáng qui về một mình Chúa cho đến đời đời; còn tôi chẳng qua là một con lửa mà Chúa cỡi đó thôi.

Nếu lửa nghĩ sai, mà cao-hứng vì lời hoan-hô của công-chúng, chạy-nhảy bá-vơ thì sao? Chắc Chúa cho là lửa sanh chứng, bỏ ra, sai đi bắt lửa khác thế vào, phải không? Còn lửa kia bị Chúa bỏ, thì thế nào? Chắc người ta sẽ đuổi ra ngoài và bị cột một nơi. Ôi! đáng tiếc-thương thay! Sao chúng ta tự-đắc về những việc may-mắn của mình, nếu Chúa lia-bỏ ta, thì ta còn có giá-trị gì?

Huống chi lửa kia chỉ được Chúa cỡi trong một lúc, còn chúng ta thì Ngài muốn dùng đến trọn đời. Ngày nào chúng ta còn hạ mình, thì ngày ấy Chúa vẫn còn dùng. Nếu chúng ta thay-đổi tấm lòng, Ngài mới lia-bỏ, «vì Chúa chống-cự kẻ kiêu-ngạo mà ban ơn cho kẻ khiêm-nhường.»

Một điều chót làm cho lửa được rất sung-sướng — nếu nó biết sung-sướng như ta — là DANH LƯU MUÔN THUỞ. Dầu thân-phận rất hèn, nhưng được ghi vào Kinh-Thánh, trải các đời làm gương cho người cùng soi.

Một đời sống đề tôn-vinh danh Chúa, thì chẳng những có ảnh-hưởng lâu-dài, làm gương-mẫu cho đàn hậu-tấn, mà «đến khi Đấng làm đầu các kẻ chân

chân hiện ra, thì sẽ được mào triều-thiên vinh-hiễn chẳng hề tàn-héo.»



Vậy, hỡi các anh chị em yêu-quí trong Chúa! Chúng ta hãy tự-xét: Trong chốn gia-dình chúng ta có tôn Chúa làm Chủ chưa? Ngoài nơi xã-hội mình có đề Chúa trên cao không? Phàm việc làm-ăn hằng ngày, ta có nhờ Chúa cầm cương dẫn lối chẳng? Khi cùng nhau chung lo việc Chúa, anh em có nhường cho Chúa làm Đầu không? Hay là anh em cho ý mình là phải? Kia, đồng-bào, đồng-loại còn biết bao người chưa rõ Chúa là ai, anh em có sẵn lòng chịu khó nhập vào ban chứng-đạo, chở Chúa đến giới-thiệu, hầu cho họ cũng tôn Ngài là Vua không? Khi giảng-dạy, làm chứng về Chúa, anh em có hết sức giấu mình, chỉ mong bày-tỏ Ngài cho người đời được hiểu và tin không? Hay là nhơn dịp ấy mà tự phò mình về phương-diện này, tài-dức nọ? Nguyện Chúa giúp anh em và tôi xét mình cách kỹ, để thấy chỗ nào chưa đẹp ý Chúa thì ăn-năn ngay, hầu cho trong năm mới này chúng ta thấy đều cùng nhau tôn cao danh Chúa Jêsus-Christ chúng ta vậy. (Anh chị em nào đồng-ý với tôi, xin học thuộc lòng mấy câu này để làm khấn-hiệu khi hầu việc Chúa).

*Thân tôi bị buộc khác chi lửa,
Nhờ Chúa buông-tha thoát ách xưa.
Ơn ấy lòng này ghi-nhờ mãi,
Trọn đời báo-đáp biết bao vừa.*

TÔI chẳng là gì; tôi chẳng có gì; và tôi chẳng thiếu gì. — *Luther.*

CHỈ có tánh khiêm-nhường «chút» được ơn-phước, ấy là khiêm-nhường vui-vẻ. — *Thánh Bernard.*

ĐẾN giờ cảm-dỗ, đã có Đấng Christ, sức-lực của chúng ta.

CHÍNH tấm lòng cảm thấy Đức Chúa Trời, chứ không phải lẽ phải. Cái luật trọn-vẹn chính là Đức Chúa Trời cảm-dỗ tấm lòng. — *Pascal.*



Bản-báo khải-sự. — Bắt đầu từ số này, chúng tôi dành riêng 2 trang để đăng tin các Hội-Thánh; còn số tiền đăng thì đăng ở trang bìa. Xin các quý Hội gửi tin-tức cho bản-báo, chúng tôi sẽ lần lượt đăng *Thành-Kinh Báo*. Cũng xin nhắc về tin-tức, xin viết văn-tắt và gửi những tin quan-hệ đặc-biệt. Đa-tạ! — *T. K. B.*

Sở biên-lai! — Bản-quản đã in sở biên-lai (quyển *Reçu*), rất tiện cho Hội-Thánh mỗi khi nhận tiền dâng. Đã đóng thành quyển 100 tờ, giá bán mỗi quyển **1\$00** kể cả cước gửi. — *Nhà-in.*

Thánh-Kinh Báo xin thành-lực cảm ơn các bạn đã giúp-đỡ sau đây: Các ông: *Trần-hữu-Dùng 1.00, Lê-k Quý 1.00, Ng-Đầu 5.00.* Cầu Chúa ban phước dư-dật cho quý bạn. — *T. K. B.*

Chú-ý. — Tam-thời *Nhà-in* và *Thánh-Thơ Công-hội* không nhận gửi sách và *Kinh-Thánh* theo cách lãnh-hồn giao-ngân nữa. Anh em nào mua sách và *Kinh-Thánh* xin trả tiền trước. *Thơ-từ* và tiền mua sách *Nhà-in*, xin gửi cho: Ông *Mục-sư Trần-văn-Đề, số 1 Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi*; còn mua *Kinh-Thánh Tân-Cựu Ước*, xin gửi *thơ riêng* và tiền cho: Ông *Tôn-thất-Thủy, Thánh-thơ Công-hội, số 2, Phố Bourret, Hanoi.* — *N.I. và T.T.C.H.*

Bức thư ngỏ. — Năm nay chúng tôi xin mời các quý Hội-Thánh khắp *Đông-Pháp* để riêng một ngày *Chúa-nhật* trong tháng *Janvier* cho công-việc của *Thánh-thơ Công-hội*. Trong ngày *Chúa-nhật* đặc-biệt ấy, xin các Hội-Thánh cầu-nguyện và *nhặt* là dâng tiền rộng-rãi cho *Thánh-thơ Công-hội* ở *Đông-Pháp*. Chúng tôi xin tỏ để anh chị biết, vì có hiện-tình, *Thánh-thơ Công-hội* ở *Đông-Pháp* không nhận được tiền trợ-cấp như trước nữa. Vì thế chi-nhánh ở đây buộc phải chịu hết các khoản chi-tiêu hằng tháng. Vả, hiện nay cước-phi gửi *Kinh-Thánh* rất đắt, nên chúng tôi chịu thiệt-thòi nhiều lắm. Vậy, dám xin anh chị cầu-nguyện và hết lòng

giúp-đỡ tài-chánh, ngõ hầu chúng tôi có thể duy-tri cơ-quan truyền-bá Lời Chúa ở nước *Việt-Nam*. Đa-tạ!

Thơ-từ và tiền-bạc giúp-đỡ *Thánh-thơ Công-hội*, xin gửi cho: Ông *Tôn-thất-Thủy, số 2 Phố Bourret, Hanoi*. Sẽ gửi biên-lai lại hầu các ông bà. — *Tôn-thất-Thủy.*

NAM-KỶ

Cao-lãnh. — Bồn-hội mua được một nền nhà giăng 2100m² tại châu-ti ảnh, tất cả hết 3700\$00. Nhà giăng sắp cất trên nền này. Hội-Thánh Mỹ-luong nay dời về làng Long-diễn, có mua được một nhà với giá 150\$00 để làm nhà giăng.

Năm 1943 chúng tôi có mở bốn cuộc bố-đạo tại Cao-lãnh, Long-diễn, Mỹ-ngãi và Mỹ-thọ. Có hơn 20 người tin theo Chúa. — *Nguyễn-văn-Nhung.*

Bình-mỹ (Châu-đốc). — Hội-Thánh Bình-long dời về Bình-mỹ, sửa lại và cất thêm tư-lất tốn hơn 300\$00, và nhơn-công hơn 150\$00. Tuy trong lúc khó-khăn, tiền bạc eo-hẹp, nhưng bởi lòng yêu-mến Chúa nên anh em chung của và công, làm xong mà còn dư 28\$10; dời về đây một tháng và có mở cuộc bố-đạo 7 đêm từ 8-14 Aout; cả thấy được 14 linh-hồn tin theo Chúa. — *Truyền-đạo Nguyễn-thiện-Pháp.*

Tây-ninh. — Bồn-hội có mời các ông *Kiều-công-Thảo, Vi-úc-Lương, Bùi-trí-Hiền, Phan-văn-Năm* giảng phục-hưng từ mồng 8 đến 14-11-43. Tin-đồ được dức-dấy dời thiêng-liêng; có năm linh-hồn trở lại cùng Chúa. Nhơn-dịp này có 12 người chịu báp-têm.

Phần đông anh em tin-đồ đây tuy nghèo, nhưng hết lòng yêu-mến Chúa nên dâng phần mười để giúp cho nền tự-trị của Hội-Thánh. Có mấy anh chị em đã dâng tháng trước như sau này: Bà *Võ-thị-Hương 30\$00, cô Hồ-thị-Phải 47\$00, Phùng-văn-Mẹo 10\$00, cô Hồ-thị-Lẽ 10\$00, ông Lý-văn-Phú 100\$00, cô Giáo Ngọ 20\$00.*

Các anh em khác dâng đủ phần mười hằng tháng, nên quỹ Hội-thánh có dư.

Chúng tôi đương lo cất tư-thất cho ông Mục-sư bổn-hội. Xin quý ông bà cầu-nguyện giùm. Cũng xin cầu-nguyện cho ông Lý-văn-Phú mau lành bệnh đau mắt.
— *Chấp-sự Phùng-văn-Mẹo.*

CAO-MIÊN

Pursat. — Từ Janvier 1943, chi-hội Nam-vang phải gánh-vác việc Chúa ở Pursat. Thỉnh-thoảng ông Truyền-đạo đến thăm-viếng, còn thì nhóm-họp ở nhà ông Phạm-Ngọ. Có 8 tín-đồ đã chịu phép báp-têm, còn 5 người chưa. Mỗi người đều hết lòng lo việc Chúa, nhất là ông Ngọ, ông Hiếu và bà Trịnh-thị-Mùi.

Ngày 10 đến 13 Octobre, ông Truyền-đạo Trần-văn-Sơn đến giảng-day, anh em được phước nhiều, tất cả đề ý xây nhà thờ Chúa. Mời quyên được 105\$00, nhưng cứ khởi-công bởi đức-tin. Xin các quý Hội-Thánh cầu-nguyện cho. Đa-tạ!
— *Nguyễn-văn Cửa.*

TRUNG-KỲ

Bát-thượng. — Con tôi Nguyễn-Độc 4 tuổi mắc bệnh đậu-mù rất nguy-hiêm; nhưng chỉ nhờ Hội-Thánh hết lòng cầu-nguyện mà em được khỏi. Còn tôi đau yết-hầu rất nặng và tưởng cả nhà bị lây bệnh đậu, nhưng nhờ Chúa gìn-giữ nên gia-quyển tôi được bình-yên. Ngợi-khen và cảm-tạ ơn Chúa. — *Nguyễn-Công.*

Quế-sơn. — Hội-Thánh chúng tôi lâu nay thiếu sự hoạt-động thiêng-liêng, nhiều tín-đồ sa-sút. Kể có tâm-chí với nhà Chúa đương lo-sợ. Nhưng tạ ơn Chúa, Chúa-nhật 24-10-43, Ngài có đưa một tôi-tớ đến giảng mấy bài, Hội-Thánh được đức-dấy. Tín-đồ khóc-lóc xưng tội uống rượu, hút thuốc, nói hành, ghen-ghét, ăn trộm phần mười của Chúa, và chăm lo việc riêng, không nghĩ đến linh-hồn trăm-luân.

Lại có một bài đặc-biệt cho thanh-niên, khích-thích nhiều bạn dâng mình cho Chúa. Có mấy người nhờ Đức Thánh-Linh được tái-sanh trong giờ đó. Kết-quả cuộc phấn-hưng là sau một tuần có nhiều người đi ban Chứng-đạo, quyết-định lìa-bỏ tội-lỗi vẩn-vơng để theo đường Chúa, thường nhóm-họp cầu-nguyện, thăm-viếng anh em, và có lòng yêu-thương sốt-sắng. — *Lê-Chân.*

La-hai. — Ngày 6-10-43, ông Mục-sư Lê-khắc-Chấn làm phép báp-têm cho bốn anh chị em tin-đồ. Cảm ơn Chúa. Xin cầu-nguyện cho các con-cái Chúa được phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh để lo việc Ngài. — *Truyền-đạo: Nguyễn-xuân-Khôi.*

BẮC-KỲ

Cùng Ban Chứng-đạo Bắc-hạt. — Anh em nào chưa gửi tờ trình về năm 1943, xin gửi về ngay cho tôi. — *Phan-sĩ-Kiến.*

Ninh-bình. — Nhờ ơn Chúa, bởi lòng tốt của quan Công-sứ và ông Chánh-hội thị-xã Ninh-bình, bổn-hội mới mua được khu đất giữa thành-phố, rộng 1283 thước vuông, vị-trí rất đẹp, với giá 384\$90. Rất cảm ơn Chúa.

Việc đổ đất, đào móng, đắp nền, làm nhà cần phải khởi công ngay, mà tài-sản chúng tôi chỉ đủ mua đất. Chúng tôi thành-thực xin quý ông bà anh chị giáo-hữu trong khắp Đông-Puáp cầu-nguyện đặc-biệt cho việc xây nhà Chúa ở đây được thành-tựu mỹ-mãn. Rất cảm ơn. — *Truyền-đạo: Lê-khắc-Lưu.*

Đồ! lời minh-tạ. — Tôn-thất-Huỳnh con cả chúng tôi bị đau nặng nhưng Chúa chữa cho gần lành mạnh, nhờ lời cầu-nguyện của quý ông bà. Trong dịp này mấy ông bà nuối lòng thương gửi thơ thăm-viếng và giúp đỡ một số tiền. Chúng tôi thành-thực cảm ơn, vì được yên-ủi nhiều trong Chúa. Cầu Chúa ban ơn lại cho quý ông bà bội phần hơn. — *Tôn-thất-Thù.*

TRONG GIA-ĐÌNH

HÍ-TÍN

Thầy Ng-thái-Dương, thành-hôn cùng cô Trần-thị-Đồng, tại Long-xuyên (15-9-43).

Cậu Phạm-La, thành-hôn cùng cô Nguyễn-thị-Tam, tại Tourane (1-1-7-43).

Cậu Huỳnh-Quân, thành-hôn cùng cô Trương-thị-Sùng, con ông bà Trương-Số, tại La-hai (7-10-43).

Cậu Võ quang-Biên, thành-hôn cùng cô Hoàng-Kim-Tuyến, ái-nữ ông bà Hoàng-sum-Như, tại Saigon (31-10-43).

Cậu Dư-pước-Long, thành-hôn cùng cô Hoàng-vân-Anh, ái-nữ ông bà Hoàng-minh-Ý, tại Tourane (8-11-43).

Cậu Trần-Tin, thành-hôn cùng cô Nguyễn-thị-Minh, tại Tourane (21-11-42).

Xin Chúa ban phước cho các bạn trong gia-đình mới. — *T. K. B.*

ĐUỠM THẦU HỒN LINH

LÀM GÌ ĐỂ ĐƯỢC PHẤN - HUNG ?

MỤC-SƯ DE PERROT, THUỘC HỘI TIN-LÀNH NƯỚC PHÁP

MỘT giáo-sĩ kia sang Tàu truyền đạo đã lâu năm. Hồi cuối năm 1901, sau khi về quê-hương nghỉ, ông lại sang Tàu làm việc như cũ. Ông chép rằng: «Lúc đó, tôi xét lại việc mình đã làm, thấy không thỏa lòng. Trong mấy năm đầu giảng đạo, tôi đã tin chắc phải gieo lân mới được gặt. Vì vậy, tôi bằng lòng cứ làm, mặc dầu công-việc dường như không kết-quả. Nhưng bây giờ đã trải qua mười ba năm rồi, mà kỳ gặt còn như xa lắc hơn nữa!»

Hồi năm 1905, giáo-sĩ ấy xem cuốn «Kỷ-ức-lục» và cuốn «PHẤN-HUNG» của một nhà truyền-dạo trứ-danh thì chịu cảm-dộng lắm. Tác-giả chẳng những nói đến các lời Chúa hứa, lại còn nói cả các kỷ-luật để phấn-hung nữa. Tác-giả chép rằng: «Tin-đồ muốn gặt mùa bằng linh-hồn, thì cần phải theo kỷ-luật thiêng-liêng, cũng như người muốn được huê-lợi thì cần phải trồng-trọt vườn mình cho phải phép.» Thấy vậy, giáo-sĩ la lên rằng: «Nếu sách này nói có lý, thì tôi cần phải xem-xét các kỷ-luật của sự phấn-hung, và khứng làm theo, dầu gặp khó-khăn mặc lòng.»

Giáo-sĩ bèn đốc chỉ sửa mình. Ông sức nhớ mình còn có đều bất-hòa với một bạn đồng-sự. Vì việc không quan-hệ mấy, nên ông định ý bỏ qua. Nhưng khi đứng lên giảng đạo, bỗng như có tiếng ra từ lòng mà bảo ông rằng: «Hỡi kẻ giả-hình! Sao không trước

hãy làm hòa với anh em mình đã?» Ông bèn đáp thắm: «Lạy Chúa, khi giải-tán, tôi sẽ đi tìm người bạn đó mà làm hòa.» Tức thì quang-cảnh hội-dồng liền biến-đổi, và đến giờ cầu-nguyện, thì người này kẻ kia lần-lượt đứng dậy, ai nấy kêu-la, nước mắt đầm-dề.

Giáo-sĩ cứ chép: «Trải qua hai mươi năm, chúng tôi cứ làm việc và mong Chúa khiến cho người Tàu tuôn-rơi nước mắt, tỏ dấu ăn-năn; song luống công cả! Nhưng hiện nay lời cầu-nguyện mới được nhậm.»

Năm sau, số người nhập vào Hội-Thánh đó gấp quá hai lần. Hội-Thánh lân-cận thêm được 55 người, và một Hội khác 88 người. Kết-quả đó tỏ rõ rằng nếu theo đúng qui-cử của sự phấn-hung, thì có hiệu-quả vô-lượng. Từ đó trở đi, Chúa tỏ quyền-phép Ngài. Năm 1908, sự phấn-hung dấy lên trong xứ Cao-ly, và sau đó ít lâu, cả xứ Mãn-châu nữa.

Hết thầy trai, gái, trẻ, già đều tự cáo tội mình. Các bậc trưởng-lão, truyền-dạo, mục-sư cũng xưng tội rất xấu-xa. Lòng người thống-hối đến nỗi phải nhận những tội như nói dối, tà-dâm, giết người, không thiếu tội nào là không phô-bày ra trước công-chúng. Có một quan án chứng rằng: «Trong khi xét-đoán, tôi chưa hề nghe ai xưng tội như thế bao giờ.»

Sự phấn-hung càng ngày càng lớn lên, đến nỗi giọt lệ tuôn-rơi đầm-dề trên sàn ván trong các nhà hội: Việc

trước thất-bại, nay bỗng đổi ra đắc-thắng; hội này hội kia được thêm một trăm, hoặc ba ngàn tín-đồ, vân vân. Không ai cầu-nguyện cách dòng-dài, bình-thường, và vô-giá-trị nữa, nhưng chỉ có tiếng kêu than từ lòng và tuôn chảy nước mắt, đến nỗi người ngoại cũng cất tiếng nói rằng: «Đức Chúa Trời của các tín-giáo đã hiện đến!»

Giáo-sĩ kết-luận như vậy:

«**Kém năng-lực vì thiếu vâng-phục.**» Nếu Đức Thánh-Linh không tôn-vinh Đức Chúa Jê-sus - Christ như ngày lễ Ngũ-tuần, ấy là **chỉ tại chúng ta.**

Vì tội-lỗi đã thấm vào, nên Hội-Thánh mới bị ngăn-trở.

Những sự ngăn-trở bề ngoài là

do tội-lỗi xen vào bề trong Hội-Thánh.

Phấn-hưng chỉ có nghĩa là Đức Thánh-Linh cai-trị một đời sống dâng trọn cho Chúa.

Không cứ đoàn tín-đồ nào cũng có thể hợp lại cầu-nguyện mà lãnh phước ngày lễ Ngũ-tuần.

Tín-đồ không cần lại phải xưng tội phạm trước khi tái-sanh, vì tội đó đã được tha-thứ và bỏ qua rồi. Nhưng, đều rất quan-hệ là phải mở lòng và tự-cáo tội kín bấy lâu đã ngăn mình tấn-tới và trói-buộc việc Chúa.

Phải bỏ những sự ngăn-trở, phải phá mỗi hình-tượng, phải dứt hết dây tội-lỗi, rồi dâng mình trên bàn-thờ Chúa ta.

Chúng ta đã sẵn lòng trả hết giá sự phấn-hưng chưa?

TỪ LÒNG ĐẾN LÒNG

CHI-HỘI TIN-LÀNH ĐÔNG NHỨT THẾ-GIỚI

ĐẦU năm 1941, chi-hội Tin-Lành đông nhứt thế-giới có 14.978 giáo-hữu, ấy là kể cả 1.044 chịu phép báp-têm trong năm 1940. Thân-phụ của ông Mục-sư đương hành-chức trong chi-bội ấy cũng đã làm Mục-sư ở đó trong 29 năm liền.

Chúng ta hãy ước-ao rằng trên cõi Đông-dương sẽ có những chi-hội đông-dúc như thế. Bởi quyền-phép Đức Thánh-Linh, mọi kết-quả phi-thường sẽ thực-hiện mau-chóng.

NHỮNG VẬT ĐẸP MẮT

CÁC nhà thám-hiềm Phi-châu nhận thấy rằng những trái đẹp-dẽ nhứt lại là độc nhứt. Có trái họ ăn ngon lắm, nhưng ăn vào thì ngủ giấc ngàn năm. Có trái trông mỹ-miêu lắm, nhưng ăn vào thì cay-đắng, khó chịu. Thỏ-dân chỉ ăn những trái trông cục-mịch, xấu-xí, nhưng nuôi sống và bổ sức cho họ.

Sự cám-đỗ bao giờ cũng đẹp mắt và dường như ngon-lành, nhưng làm chết linh-hồn và có khi cả thân-thể. Đức Chúa Jê-sus tuy «chẳng có hình-dung, chẳng có sự đẹp-dẽ» (Ê-sai 53: 2), nhưng lại «là Bánh của sự sống» (Giăng 6: 35).

CẦU - XIN MỌI ĐỀU

TÔI cảm thấy mình được phép cầu-nguyện về mọi đều có quan-hệ đến mình. Tôi muốn tin-tưởng rằng đối với Đức Chúa Trời, không có chi là nhỏ cả. Bàn tay Ngài rõ-rệt trên cái cánh con bướm, trong mắt của con sâu, trong sự sắp-dặt của một đóa hoa, trong những mạch dẫn nhựa nuôi một chiếc lá, cũng như trong cuộc sáng-tạo thế-giới và trong những công-lệ các hành-tinh theo đó mà vận-hành.

Tôi hiểu rõ lời khuyên-bảo này: «Trong mọi sự...hãy trình các sự cầu-xin của mình cho Đức Chúa Trời» (Phil. 4: 6). Tôi phải nhận-biết rằng các lời cầu-xin ấy là đã được Đức Chúa Trời đáp lại tỏ-lường.



THÁNH GIĂNG GẶP ĐẮNG CHRIST

(Khải-huyền 1: 9-16)

MỤC-SƯ NGUYỄN-VĂN-THIN, TOURANE

NHÌN thẳng vào hiện-dại, đối-chiếu với Kinh-Thánh, ta được thấy cuốn phim thời-dại, đương từ từ quay đến những lớp cuối-cùng. Giờ này có lẽ đang nghiêm-trọng lắm! Hội-Thánh sẵn-sàng chờ rạng đông, lúc Đấng Christ thịnh-linh tái-lâm.

Đấng Christ ở đây không còn phải là Đấng Christ chịu-dựng sự phỉ-báng hay lãnh-dạ của thế-nhơn; cũng chẳng còn phải là Đấng Christ chịu đánh đòn, thậm-chí chịu đóng đinh trên cây thập-tự. Trái hẳn thế, Đấng Christ ở đây là Đấng Christ đầy oai-nghiêm, đáng kính-sợ và rực-rỡ vô-cùng. Thánh Giăng tuy là môn-đồ xưa kia từng nghiêng đầu trên ngực của Ngài, nhưng nay mới thoát nhìn Ngài, Giăng quá khiếp-sợ, phải té gục xuống mà chết ngất.

Hỡi độc-giả, hãy sửa-soạn cuộc gặp-gỡ Đấng oai-nghiêm ấy, nhưng phải được thánh-sạch trước giờ ra mắt Ngài.

1. Thánh Giăng gặp Đấng Christ trong cơn hoạn-nạn (câu 9)

Không ai ngờ, cả đến Giăng cũng vậy. Có ngờ đâu Đấng Christ hiện ra với người không người đương là tù-phạm! Nhưng thâm-ý của Đấng Christ cao-xa khác hẳn, ta không sao tưởng được. Giữa lúc bất-hạnh của đời Giăng lại gặp cái đại-bại vô-song đến cho người, là được thấy Đấng giải-cứ nhơn-loại ở trong tất cả vinh-quang thiên-thượng của Ngài. Ôi! Lúc cô-đơn ấy ngờ đâu là lúc vô-cùng quan-hệ cho đời Giăng.

Thánh Giăng chỉ xưng rằng: «Tôi là Giăng.» Tuy người từng là Sứ-dồ có tên-tuổi và thân-mật với Đấng Christ, hơn nữa, là người nhận Sứ-mạng tại đảo Bát-mô, thế mà người chỉ tự xưng là «Giăng» thôi. Khi nghe tên ấy, thì ai ai cũng cảm-biết cái dư-âm của đức khiêm-nhường dội trên bao nhiêu tấm lòng tin-kính.

Thánh Giăng tự nhận là «bạn» của độc-giả nữa, mà thật thế, người không hề phụ ta khi ta tin-cậy người ở sự xưng-hô ấy. Khi ta đọc Thánh Giăng, há ta lại chẳng nóng-nảy cảm-biết những lời ấy dịu-dắt ta chặt-chẽ trải qua khúc đường khó-khăn nhứt, Kinh-Thánh từng bảo cho ta biết phải trải qua nhiều nỗi khó-khăn để vào nước Thiên-dàng.

Áp-ra-ham được danh-hiệu là bạn của Đức Chúa Trời, vì đức-tin người bao lần bị nung-đúc trong lò lửa mà không tan-chảy, hoặc cháy xém!

Giò-sép bị xô xuống hố sâu, bị tống vào ngục-thất, lại từng biết cuộc chia-rẽ với gia-dình như bào gan, xé ruột, rồi sau mới được ngồi vững-chắc trên ghế thủ-tướng xứ Ê-díp-tô.

Đa-ni-ên bình-tĩnh đứng trước nhiều hàm sư-tử đói mồi, mà không quên ngợi-khen Đức Chúa Trời, nên không lạ gì mà người được lãnh-chức thượng-thơ xứ Canh-dê.

Giê-rê-mi, là tiên-tri sâu-nhiệm, đã từng đứng trong vùng tối om nơi hố sâu, nhưng vẫn ngóng lên trời cao vút, ngắm sao, để nhớ lại bao lời hứa trung-tín của Đức Chúa Trời.

Chính Phao-lô là bản liệt-kê bao nhiêu gian-nạn của trang đông-sĩ, chỉ vì danh Chúa, cứ bãng-hái xông-pha nơi chiến-tuyến yêu-thương. Hỡi quý độc-giả, hãy tự hỏi chúng ta có thành-tích gì trong cuộc rọi ánh-sáng trời trên mặt đất này chăng?

Bề ngoài, xem như Thánh Giăng bị bó-buộc, khó giao-thông với ai, song ông lại được tự-do vô-cùng trong sự giao-thông với Đấng Christ. Ông còn được nghe nhiều tiếng huyền-diệu, xa-xăm của Đấng Christ, khi ông biệt mình với mọi sự, mọi vật.

Tiểu thay, ngày nay tín-dồ được thông-thả, lại nhường cho bao nhiêu thứ tiếng tâm-thường của đời trần-ngập cả tâm-hồn mình. Sự từng-trải đáng buồn của tín-dồ ngày nay là khó bình-tĩnh đủ để nghe Chúa phán với mình. Nếu ta cứ bớt sự thông-công với Chúa cách quá-dáng như thế, có lẽ Chúa phải bớt sự an-lạc của đời ta, xô ta vào cù-lao hoạn-nạn, để có thể giao-thông với ta dễ hơn chăng?

2. Thánh Giăng lãnh rao sứ-mạng để truyền lại cho Hội-Thánh (câu 10-11)

Tại đây Thánh Giăng có cả sứ-mạng cho bảy Hội-Thánh ở cõi A-si (câu 11).

Lúc ấy Thánh Giăng được thấy bảy chơn-dèn vàng, và người hiểu mình đương gặp Chúa Jêsus cách mạnh-mẽ (câu 12-13).

Vừa khi nghe tiếng gọi, thì Giăng xây lại. Ôi, đời Thánh Giăng tưởng chừng đã đến lúc tàn-héo với những ngày khổ-sai ở cù-lao Bát-mô đen-kịt đất mỏ than! May sao, khi vừa nghe tiếng phán, ông xây lại, thấy ánh sáng lòa của bảy chơn-dèn vàng và sự hiện-diện của Đấng Christ rất tôn-nghiêm!

Hỡi quý tín-dồ Đấng Christ, ai là người trong cảnh tuyệt-vọng, hãy thôi nhìn tương-lai, đừng xem hiện-tại, hãy xây lại với tiếng phán cùng mình, là lời Kinh-Thánh mà quý-vị đương có nơi tay đó, ắt sẽ nhìn thấy bao tia sáng hi-

vọng rực-rỡ giấu trong Đấng Christ.

Ta kíp xây lại với tiếng phán cùng mình, là Kinh-Thánh, để khỏi lạc đường. Ta nhìn lại Kinh-Thánh mà nhắm cái đích tối cao của ta, là Đấng Christ.

Ta kíp gánh trách-nhiệm vốn thuộc về ta, là nâng cao bỏ đuốc lẽ thật rọi đường cho trần-gian mờ-tối này. Tôi e lúc này vẫn còn nhiều con-cái Chúa đương say-dắm mùi đời, ngắm-nghĩa vinh-quang cõi đời hư-nát nay mai.

8. Thánh Giăng mô-tả hình-dung oai-nghiêm của Đấng Christ (câu 12-16)

Loài người không thể suy-tưởng, không thể nói ra và không thể vẽ ra Đấng Christ, nhưng Thánh Giăng đã thuật ra cuộc khải-thị ở Bát-mô. Ta không nên căn-cứ vào vật-chất, song phải theo nghĩa bóng do thánh-văn của Giăng để hiểu Đấng Christ một đôi phần — Thánh Giăng thấy:

«**Ở giữa những chơn-dèn, có ai giống như Con người.**» Bởi lẽ về sự nhận-xét thì Giăng không thể nhận-xét Đấng Christ cao hơn được nữa, nên Ngài hiện ra như Con người.

«**Mặc áo dài.**» Lúc này Ngài bước vào Hội-Thánh như một quan Án để xét-đoán, nên theo thói-tục người Giu-đa, hễ là quan Án thì mặc áo dài khi ngồi ghế xét-xử.

«**Thắt đai vàng ngang ngực.**» Ta phải nhớ luôn bài học sâu-nhiệm mà Đấng Christ đã dạy ta ở sách Tin-Lành Giăng đoạn 13—«Đương bữa ăn, Ngài đứng dậy khỏi bàn, cởi áo ra, lấy khăn vắt ngang lưng mình; kể đó, Ngài đổ nước vào chậu và rửa chơn cho môn-dồ, lại lấy khăn mình đã vắt mà lau chơn cho...» Bài học ấy cao-diệu thay, ý-vị thay! Bao nhiêu áng văn tuyệt-tác của đời này cũng không sao bì kịp. Chắc rằng khi ấy Chúa cũng rửa chơn cho Giu-đa Ích-ca-ri-ốt nữa. Song lòng người vẫn dơ-dáy quá-tệ. Nay Ngài thắt đai vàng ngang ngực,



BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA - NHẬT

ĐỒ-ĐỨC-TRÍ



28 JANVIER, 1944

GIÔ-SUÊ CHIÊM CẢ XỨ

(Giô-suê 11: 10-23)

CÂU GỐC: — Về phần chúng ta là kẻ đã tin thì vào sự yên-nghỉ (Hê 4: 3a)

Lời mở đầu. — Tuy lúc này dân Y-sơ-ra-ên chưa chiếm cả đất hứa (Giô-suê 13: 1), nhưng bởi đức-tin, Giô-suê kể như đã «chiếm cả xứ» (Giô-suê 11: 23). Khi nào chúng ta bởi đức-tin bước vào địa-vị thắng, thì liền có thể coi mọi kẻ thù-nghịch, là thế-gian, ma-quỉ, xác-thịt, như thua rồi (I Giăng 5: 4).

1. Giô-suê diệt thành Hát-so (câu 10-14). — Ông giết hết mọi người (câu 11). Hát-so là kinh-đô, nó chỉ bóng về BÔN-NGÃ, là kẻ thù nguy-hiểm hơn hết. «Lưỡi gươm» chỉ bóng về Kinh-Thánh (Hê 4: 12), và sự «phóng-hỏa» chỉ về lửa Thánh-Linh (Sứ 2: 3). Đức Thánh-Linh và Kinh-Thánh là khi-giới diệt BÔN-NGÃ.

2. Giô-suê vâng theo mạng-lệnh Chúa (câu 15). — Muốn thắng trong đời

thiên-liêng, chỉ có một phương-pháp, là vâng lời Chúa. Không gì có thể thay sự vâng lời (I Sa 15: 22-23). Sự vâng lời đi đôi với sự chịu khổ (Hê 4: 8-9).

3. Không lập hòa-ước nào (câu 16-22). — Vì dân thánh phải phân-rẽ khỏi dân ô-uế (II Cô 6: 14-18). Ta chỉ có một cách đối-phó với xác-thịt, là tuyệt-diệt nó, (Ga 5: 24). Chớ dung-chịu một phần nhỏ nào của xác-thịt.

4. Khắp xứ bình-tĩnh (câu 23). — Ấy vì những dân ô-uế đã bị tuyệt-diệt. Anh em muốn vào sự yên-nghỉ của Chúa chăng (Hê 4: 1-3)? Phải tin, nghĩa là phải giao-phó tâm-hồn và đời sống mình cho Đức Thánh-Linh cai-trị trọn-vẹn, thì sẽ được vui-vẻ, bình-an (Rô 14: 17).

30 JANVIER, 1944

SOI GƯƠNG CA-LÊP

(Giô-suê 14: 6-15)

CÂU GỐC: — Anh em hãy tỉnh-thức, hãy vững-vàng trong đức-tin, hãy dốc chí trượng-phu và mạnh-mẽ (I Cô 16: 13)

Lời mở đầu. — Khi dân Y-sơ-ra-ên lằm-bằm nghịch Đức Chúa Trời, thì Ca-lép và Giô-suê trung-tin với Ngài (Dân 13: 1 đến 14: 38). Vì vậy, Giô-suê sau được thay-thế Môi-se, và trong bài học này ta thấy Ca-lép nhận được phần thưởng xứng-dáng.

1. Ông trung-thành vâng theo Chúa (câu 6-8). — Vâng theo Chúa trong lúc mọi người chối-bỏ Ngài là khó lắm. Ca-lép phải biết Đức Chúa Trời rõ-ràng; chắc vậy, vì ông nói rằng: «Giê-hô-va Đức Chúa Trời của tôi» (xem Phi-líp 3: 10).

2. Ông được lời hứa ban sản-nghiệp (câu 9-10). — Nơi nào ông đi lời thì thuộc về ông. Người trung-thành với Chúa đi

dâu cũng được kết-quả. Anh em có chăm-chú vào cơ-nghiệp đời đời không (I Phi-e 1: 4)? Ca-lép chờ-đợi sản-nghiệp trong 45 năm. Anh em hãy nhin-nhục chờ ngày ban thưởng (I Phi-e 5: 4).

3. Ông cao tuổi mà còn mạnh-mẽ (câu 11). — Đời thiên-liêng của anh em có theo tuổi-tác mà mạnh-mẽ hơn chăng (II Cô 4: 16)? Hay là anh em tin Chúa càng lâu, thì đời thiên-liêng càng cần-cối, mòn-mỏi? Hãy tin-cậy Đức Chúa Trời Toàn-năng để được sức mới (Ê-sai 40: 30-31).

4. Ông xin chỗ khó-khẩn hơn hết (câu 12-15). — Ông xin miền núi, có thành lớn bền-vững và người giềnh-giang. Ông

tin rằng «Đức Giê-hô-va sẽ ở cùng» ông. Anh em chọn chỗ khó hay chỗ dễ, đường rộng hay đường hẹp? Anh em có nhận

thấy sức toàn-năng của Chúa có thể giúp mình thắng mọi sự khó-khăn không (Phi-líp 4: 13)?

8 FÉVRIER, 1944

ĐI ĐƯỜNG HẠNH-PHƯỚC

(Giô-suê 23: 1-16)

CÂU GỐC: — Trong các lời lành mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán về các người, chẳng có một lời nào sai hết (Giô-suê 23: 14^b)

Lời mở đầu. — Lúc này Giô-suê gần qua đời; ông rất lo cho tương-lai của dân Y-sơ-ra-ên, nên phải hội-hop các lãnh-tạ của họ mà dặn-dò những điều-kiện phải giữ theo để hưởng được các ân-huệ của Đức Chúa Trời (Châm 6: 20-21).

1. Họ đã thấy công-việc của Đức Chúa Trời (câu 3). — Thật là những việc quyền-năng, lạ-lùng; anh em có thấy Ngài làm gì trong tâm-hồn và đời sống mình chẳng (Giê 33: 3)? Nếu Ngài không làm việc trong anh em và bởi anh em, thì anh em chẳng có phước gì.

2. Họ nhờ Đức Chúa Trời mà thắng trận (câu 5). — Hãy chú-ý: «Chúa... sẽ đuổi» và «các người sẽ nhận» (xem câu 9 và 10). Chúa sẵn sẵn cho chúng ta hưởng trọn (I Cô 2: 9). Anh em «vào sự yên-

ngỉ Chúa» (Hê 4: 1), chớ không phải vào sự yên-ngỉ của mình đâu.

3. Họ phải biệt mình ra thánh (câu 7). — Không được xen-lộn với thờ-dân, hoặc thờ thần của họ. Làm vậy thì không khỏi tai-họa (câu 15-16). Một phần lớn đau-khổ của tin-đồ ngày nay là do họ không phân-rẽ với thế-gian, không nên thánh (Gia-cơ 4: 4-5).

4. Họ phải triu-mến Chúa (câu 8). — Muốn biệt mình ra thánh, phải triu-mến Chúa, vì ai triu-mến Chúa ắt không muốn và không thể phạm tội. Anh em có yêu-mến Chúa hơn hết chẳng (Ma 22: 37)? Còn cái gì hay người nào đáng làm chủ của lòng anh em ngoài ra Chúa (Thi 73: 25)? Người yêu-mến Chúa chắc sẽ trải những sự lạ-lùng của ân-diễn Ngài (Rô 8: 28).

13 FÉVRIER, 1944

ĐỜI HẠNH-PHƯỚC CỦA GIÔ-SUÊ

(Dân 14: 6-9; 27: 18-20; Giô-suê 1: 8; 24: 15)

CÂU GỐC: — Đáng chúc phước thay là kẻ nhờ-cậy Đức Giê-hô-va, và lấy Đức Giê-hô-va làm sự trông-cậy mình (Giê-rê-mi 17: 7)

Lời mở đầu. — Giô-suê là bậc anh-hùng đức-tin, đã hành-động với cả quyền-phép của Đức Chúa Trời. Khi chúng ta xét-lại công-việc mình làm cho Chúa, chắc phải hổ-thẹn với Giô-suê. Nguyên Chúa cho chúng tôi đi đường Giô-suê đã đi để được kết-quả như ông!

1. Giô-suê tin-cậy Đức Chúa Trời (Dân 14: 6-9). — Cùng với Ca-lép, Giô-suê tin-cậy Đức Chúa Trời khi mà cả dân-chúng không tin. Khi xét tới đáy lòng mình, ta sẽ thấy mình ít tin-cậy Chúa (Lu 18: 8). Hãy tin Đức Chúa Trời, ắt sẽ thấy những sự lạ-lùng (Mác 9: 23-24).

2. Giô-suê được Đức Chúa Trời chọn và ban Thánh-Linh (Dân 27: 18-20). — Ngài chọn ông thay Mô-i-se vì ông đầy-dẫy Đức Thánh-Linh. Nếu không đầy-dẫy Đức Thánh-Linh thì không làm việc lớn được (I Cô 2: 4-5). Anh em đã đầy-dẫy Đức Thánh-Linh chưa?

3. Giô-suê vâng theo Kinh-Thánh (Giô-suê 1: 8). — Có người không đọc Kinh-Thánh; có người đọc mà không suy-gẫm; có người suy-gẫm, nhưng không suy-gẫm ngày và đêm; có người suy-gẫm ngày và đêm, nhưng không cần-thận làm theo. Vì vậy, họ không được may-mắn và không được phước (II Ti 3: 16).

4. Giô-suê quyết cả nhà phục-sự Đức Chúa Trời (Giô-suê 24: 15). — Ông dâng trọn mình và gia-dinh mình cho Chúa. Ông nói rằng dầu mọi người lia-bổ Chúa,

ông và nhà ông quyết không bỏ. Lòng quả-quyết của ông đã kéo mọi người theo Ngài (Giô-suê 24: 16). Anh em thật dâng trọn mình cho Đức Chúa Trời chăng?

20 FÉVRIER, 1944

DÂN THÁNH PHẢI PHÂN-RẼ VỚI NGƯỜI ĐỜI

(Quan Xét 1: 33 đến 2: 5)

CÂU GỐC: — Hãy ra khỏi giữa chúng nó, hãy phân-rẽ ra khỏi chúng nó, đừng đá-dộng đến đồ ô-uế, thì Ta sẽ tiếp-nhận các ngươi (II Cô 6: 17)

Lời mở đầu. — Đức Chúa Trời bảo dân Y-sơ-ra-ên phải tuyệt-diệt dân Ca-na-an, e rằng họ chịu ảnh-hưởng hư-hoại của các dân đó (Phục 7: 16-26). Cũng một thể ấy, ngày nay tin-đồ Đấng Christ phải phân-rẽ với kẻ chẳng tin (II Cô 6: 14-18).

1. Dân Y-sơ-ra-ên không duỗi dân hỗn-xử (Quan 1: 33 và các câu trên). — Họ ở chung đụng với dân ấy và lợi-dụng dân ấy. Xin chú-ý: «Người Ca-na-an ở chung cùng người Sa-bu-lôn, song phải phục-dịch họ» (câu 30). Tin-đồ giao-kết với người thế-gian vì thấy là có lợi cho phần xác-thịt của mình. Họ muốn nhờ sự giao-kết ấy mà được lợi-lộc, danh-tiếng, khen-ngợi, thỏa-thích, v. v.

2. Dân Y-sơ-ra-ên bị thần của dân hỗn-xử gài bẫy (Quan 2: 1-3). — Vì họ

không vâng lời Chúa, nên bị «các thần chúng nó gài bẫy.» «Thần» đây chỉ bóng về các đấng người đời ra-chuộng, tìm-kiếm (Ga 5: 19-21; I Gi. 2: 15-17). Tin-đồ tự nghĩ: «Tôi chơi với người ngoại này có hề chi. Họ tử-tế lắm.» Nhưng tin-đồ ấy mắc bẫy mà không biết. Bạn thiết của anh em là tin-đồ hay là người ngoại, hay là người chưa tái-sanh?

3. Dân Y-sơ-ra-ên khóc-lóc và dâng tế-lễ vô-ích (Quan 2: 4-5). — Dâng lễ họ lĩnh-thức mà tuyệt-diệt dân Ca-na-an. Nhưng họ chỉ khóc và dâng tế-lễ. Đức Chúa Trời có «ăn hối-lộ» đâu (I Sa 15: 22-23)! Nếu anh em không phân-rẽ với người đời, thì mọi việc anh em tưởng là làm cho Chúa sẽ vô-ích cả. Trước hết hãy sửa lại đường-lối mình.

27 FÉVRIER, 1944

DÂN Y-SƠ-RA-ÊN SA-NGÃ

(Quan Xét 2: 6-17)

CÂU GỐC: — Ngài lại thề với ai rằng không được vào sự yên-nghỉ của Ngài? Há chẳng phải với những người không vâng lời sao? (Hê 3: 18)

Lời mở đầu. — Chẳng ai ngờ dân Y-sơ-ra-ên sa-ngã đến thế! Ấy chỉ vì họ không hết lòng vâng lời Đức Giê-hô-va. Thật là một lời cảnh-cáo mạnh-mẽ cho tin-đồ ngày nay. Nếu có chỗ nào anh em không vâng lời Chúa, hãy kịp sửa lại đi để tránh sự sa-ngã kinh-khiếp.

1. Thời-kỳ thiêng-liêng đã qua (câu 6-10a). — Giô-suê và các trưởng-lão đã qua đời hết. Như vậy, Giô-suê không còn cai-trị họ nữa. Nếu Chúa không cai-trị trong lòng anh em, thì anh em sẽ sa-ngã. Hãy coi gương Hội-Thánh Lao-đi-xê để Chúa đứng ngoài cửa (Khải-huyền 3: 14-22).

• Họ không biết Đức Giê-hô-va (câu

10 b). — Họ cũng chẳng biết các công-việc Ngài. Nếu anh em biết Đức Chúa Trời trong tâm-lion, thì không sa-ngã được. Nếu chỉ biết Ngài trong tri-não, thì trước sau có thể sa-ngã. Đức Chúa Trời đã làm những việc gì trong đời sống anh em (Giê-rê-mi 51: 10)?

3. Họ sa vào tội-ác ghê-gớm (câu 11-13). — Anh em có rùng mình khi đọc những câu này không? Anh em có ngờ dân Y-sơ-ra-ên sa-ngã đến thế không? Nếu tin-đồ ham-mến sự gì hơn Chúa, thì «chọc giận» Đức Giê-hô-va (Ma 6: 33).

4. Họ bị cơn thanh-nộ của Chúa (câu 14-17). — Vì họ chọc giận Ngài, nên Ngài nổi cơn thanh-nộ với họ (Êph. 2:

3). Trước kia Ngài phó kẻ thù cho họ, nay Ngài phó họ cho kẻ thù (I Cô 5: 5). Khi tay Đức Chúa Trời nghịch cùng ta,

thì ta đừng sao nổi? Dân Y-sơ-ra-ên cũng chẳng chịu nghe theo các quan xét mà Chúa đẩy lên giải-cứu họ.

5 MARS, 1944

CHỨC-VỤ CỦA CÁC QUAN XÉT

(Quan Xét 2: 18-23)

CÂU GỐC: — Trong cơn gian-truân họ kêu-cầu Đức Giê-hô-va; Ngài bèn giải-cứu họ khỏi đều gian-nan (Thi 107: 6)

Lời mở đầu. — Dân Y-sơ-ra-ên bỏ Đức Chúa Trời mà thờ-lạy hình-tượng, thì trái với phương-lược của Ngài. Nhưng Đức Chúa Trời chẳng chịu thất-bại, nên Ngài sửa-phạt họ, khiến họ ăn-năn, rồi Ngài đẩy các quan xét lên giải-cứu họ (Thi 106: 43).

1. Đức Chúa Trời đẩy các quan xét khi dân Ngài ăn-năn (câu 18c). — Ngài sẵn lòng tha-thứ (Xuất 34: 6-7). Dân Ngài sửa-phạt chúng ta, nhưng khi ta ăn-năn, rên-siếc, thì Ngài vội tỏ phương giải-cứu, Ai cố-ý nắm-giữ tội-lỗi mới không may-mắn mãi.

2. Đức Chúa Trời ở cùng các quan xét (câu 18a). — Khi Đức Chúa Trời đẩy ai lên, thì Ngài ở cùng người đó. Nếu hết lòng đi theo Chúa, thì có thể tin rằng cả

quyền-năng Ngài ở với mình (Ma 28: 18). Chưa biết chắc Chúa ở cùng mình, thì hãy chờ-dợi.

3. Đức Chúa Trời dùng các quan xét giải-cứu dân Ngài (câu 18b). — Mỗi khi dân Y-sơ-ra-ên có một quan xét, thì họ được giải-cứu khỏi tay kẻ thù-nghịch. Đức Thánh-Linh cũng buông-tha tin-dồ khỏi tội và sự chết (Rô 8: 2).

4. Lòng dân Y-sơ-ra-ên cứng-cỏi (câu 19-23). — Thật đáng phẫn-nân! Sau bao nhiêu phép lạ dấu kỳ Chúa làm trước mắt họ, họ vẫn không ăn-năn thật. Họ ăn-ở hai lòng (Ô-sê 10: 2). Ai không quả-quyết theo Chúa, thì không thoát khỏi xác-thịt cai-trị. Ta được phước hay mắc họa là do lòng mình có khăng-khít theo Chúa hay không (Lu-ca 9: 62).

12 MARS, 1944

QUAN XÉT ỐT-NI-ÊN

(Quan Xét 3: 7-11)

CÂU GỐC: — Đức Chúa Trời người ở giữa người; Ngài là Đấng quyền-năng sẽ giải-cứu người (Sô-phô-ni 3: 17)

Lời mở đầu. — Ốt-ni-ên là quan xét thứ nhứt của dân Y-sơ-ra-ên; ông binh-vực duyên-cớ của Đức Chúa Trời ở giữa một dân đã chối-bỏ Ngài. Chúng ta nên noi gương của ông: đừng tự đẩy mình, nhưng để Chúa đẩy mình lên khi thì-giờ Ngài đã đến.

1. Ốt-ni-ên được đẩy lên khi dân Y-sơ-ra-ên gặp nạn (câu 7-9a). — Dân ấy phải phục-dịch Cu-san-Ri-sa-tha-im 8 năm. Kẻ nào không phục-dịch Đức Chúa Trời, thì chẳng hề được thông-thả. Ai đương làm chủ lòng anh em? Đức Chúa Trời đẩy Ốt-ni-ên lên để đáp lại tiếng «kêu-la» của dân Ngài (Thi 130: 1, 2).

2. Ốt-ni-ên thuộc về dòng-giống anh-hùng (câu 9b). — Ông là em thứ của Ca-

lêp. Chấn gương sáng của Ca-lêp đã có ảnh-hưởng đến tâm-hồn ông, nên ông được Đức Chúa Trời kén-chọn (I Ti 1: 16). Nếu anh em noi gương Đấng Christ, tất sẽ được liệt vào hàng đặc-thắng (I Phi-e. 2: 21).

3. Ốt-ni-ên được Thần Đức Chúa Trời cảm-động (câu 10). — Bởi Thần Chúa, ông đoán-xét dân và thắng kẻ thù. Đó là công-việc của người đầy-dẫy Đức Thánh-Linh (Gi. 16: 8-11; Êph. 6: 10-13). Ông nhờ Đức Giê-hô-va mà toàn-thắng (Rô 8: 37).

4. Ốt-ni-ên đem sự thái-bình cho đất-nước (câu 11). — Cũng một thể ấy, Đức Chúa Jêsus ban sự yên-nghỉ cho tin-dồ ngay trong đời này (Ma 11: 28-30). Muốn vào sự yên-nghỉ ấy, phải tin và vâng lời (Hê 3: 18, 19).

18 MARS, 1944

QUAN XÉT Ê-HÚT

(Quan Xét 3 : 12-30 — đọc câu 15-21 và 27-30)

CÂU GỐC : — Những người đó bởi đức-tin đã thắng (Hê 11 : 33a)

Lời mở đầu. — Lần này dân Y-sơ-ra-ên phải phục-dịch lâu hơn lần trước (so sánh câu 8 với câu 14). Vì vậy, Đức Chúa Trời đã Ê-hút để giải-cứu dân Ngài bằng những thủ-đoạn phi-thường. Nếu anh em nắm-trải «phép tối-thượng của năng-lực» Đức Chúa Trời (Êph. 1 : 19), thì anh em sẽ làm được công-việc phi-thường cho Ngài.

1. Ê-hút chẳng có địa-vị và tài-năng tự-nhiên (câu 15). — Ông là dòng-dõi «con út» của Gia-cốp (Sáng 35 : 18), lại có «tật.» Đức Chúa Trời hay đại-dụng những người và những sự hèn-mọn (I Cô 1 : 26-31). Nếu Chúa dùng ta, thì ta càng phải khiêm-nhường (Gia 4 : 6).

2. Ê-hút dùng một thanh gươm hai

lưỡi (câu 16-26). — Thanh gươm ấy chỉ bóng về Kinh-Thánh (Hê 4 : 12). Ê-hút giấu gươm trong áo chẽ nào, thì chúng ta cũng phải «giấu Lời Chúa trong lòng» thế ấy (Thi 119 : 11). Ê-hút dùng gươm giết Êc-lôn khi một mình đối mặt với Êc-lôn. Trong cuộc chiến-đấu ở nơi vắng-vẻ, chỉ có Lời Đức Chúa Trời là có quyền-lực hơn cả (Ma 4 : 1-11).

3. Ê-hút đi đầu hàng trận (câu 27-30). — Ông nhóm-hợp dân-chúng, đi đầu hàng, giục lòng họ tin-cậy Đức Chúa Trời. Ông toàn-thắng, và xử được hưởng thái-bình. Đi đầu hàng trận tức là xông vào nơi hiểm-nghèo hơn hết (Sứ 20 : 21). Có xông vào nơi hiểm-nghèo mới thấy quyền-phép của Đức Chúa Trời và treo gương anh-hùng cho người khác (II Cô 11 : 23).

THÀNH GIĂNG GẶP ĐĂNG CHRIST (Tiếp theo trang 166)

tỏ ra sự nghĩ-ngợi của Đấng đã tận-tâm làm việc.

«Dầu và tóc người trắng như lông chiên, trắng như tuyết.» Tỏ ra sự khôn-ngoan của Ngài là sâu-nhiệm vô-cùng, và Ngài cũng là Đấng trường-cửu đời đời vậy.

«Mắt như ngọn lửa.» Ngài nhìn thấu nơi sâu-nhiệm của lòng người, và bất-cứ nơi nào cũng không giấu kín được mắt Ngài. Tội-nhơn há chẳng kinh-khiếp khi gặp cặp mắt sáng-chói của Ngài?

«Chơn như đồng đã luyện trong lửa.» Âm-chỉ sự đoán-xét nghiêm-khắc của Ngài, vì đồng là dấu-hiệu sự sửa-phạt.

«Tiếng như tiếng nước lớn.» Tiếng ấy rất có quyền : Có quyền cai-trị mọi tình-dục của loài người, ngăn các việc ác, đuổi các thứ quỷ, quở sóng biển phải yên lặng như tờ, cất mọi thứ bịnh-tật, gọi kẻ chết sống lại, vân vân.

«Tay hữu người cầm bảy ngôi sao.» Tay hữu là tay mạnh hơn, thắng mọi thù-nghịch, cứu-vớt nhơn-loại, giữ-gìn tin-dõ. Chính những ngôi sao (là kẻ tội-tó Ngài) thì được nâng-dỡ trong tay quyền-năng Ngài để soi sáng chung-quanh mình.

«Miệng thò ra thanh gươm hai lưỡi.» Có nghĩa là lời phán của Ngài rất linh-nghiem, không ai chống lại được (Khải 2 : 16 ; Ê-sai 49 : 1, 2 ; Ê-phê-sô 6 : 17 ; Hêb. 4 : 12).

«Mặt như mặt trời khi soi sáng hết sức.» Thật Đấng Christ là Vầng Thái-Dương trong cõi thiêng-liêng. Mai sau, Giê-ru-sa-lem mới sẽ là ánh sáng Chiên Con, không cần đến mặt trời ngày nay nữa (Khải 21 : 23).

Thế thì ta ghi-nhớ rằng : Cuộc đời hầu đến chẳng phải là trăm ngàn năm, hay triệu năm, nhưng sẽ là cõi «đời đời» chẳng khi nào có cuối-cùng. Và trong cõi đời đời ấy ta sẽ ở với Đấng Christ luôn luôn.

TIN-TỨC HỘI-THÀNH (Tiếp theo trang 146)

Cảm tấm thanh-tình. — Phương-danh các Hội-Thành và các ông bà quyên-trợ Nhà-trường khóa học 1943-44 (tiếp-theo): Các Hội: Nha-trang 50.00, Tam-kỳ 50.00, Khánh-bình 15.00, Phan-ly-Châm 8.00, Bái-thượng 6.50, Thanh-quit 10.00, Cầm-long (thêm) 3.00, Cao-bằng 13.50, Cao-lãnh (thêm) 15.00, Quế-phương và ông Trần-Tùng 15.00; bà Trần-bà-Thành 20.00; các ông: Phan-công-Thống 5.00, Thạch-Thảo 10.00, Nguyễn-văn-Tý 10.00, Nguyễn-Thái 100.00, Hồ-Nghiêm 85.00. — **Đốc-học: Ông-văn-Huyền.**

Quý Bắc-hạt nhận được các số tiền giúp-dỡ sau đây:

Về tháng *Octobre*. — Các ông bà: B-d-Tu 3.00, V-d-Thọ 5.00, Ng-văn-Tường 3.00, H. Lion-Cerf 5.00, Lê-v-Viên 3.00, 3.00, Lê-d-Quảng 0.50, Ng-d-Thục 5.00, Lê-Tổn 20.00, Ng-v-Đầu 5.00, T-t-Nguồn 20.00, Dg-Lê 3.00; các ông: Tr-ng-Thanh 1.00, Lang Minh 6.00, Ph-Ty 5.00, D-Lang 2.00, Trương-Tướng 2.00, Âu-Anh 2.00; các bà: Phán Sung 5.00, B-t-Ba 3.00, Ng-t-Đạo 2.00, T.K. 26.00; một tin-dồ ở Vinh 5.00; một tin-dồ ở Phan-thiết 2.00; các Hội: Nha-trang 8.00, Hà-nội 60.00; Nam-hạt 100.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00.3 0.00, 650.00; 10% của các Hội-Thành 48.32.

Về tháng *Novembre*. — Các ông bà Ng-v-Tường 3.00, V-d-Thọ 5.00, H. Lion Cerf 5.00, L-v-Đức 1.00, Ng-d-Thục 5.00, L-Tổn 20.00, V-Tiệm (2 tháng) 16.00, Tr-h-Dụng

10.00, L-v-Viên 3.00, L-d-Quảng 1.00; các bà: Phán Sung 5.00, B-t-Ba 3.00, Ng-t-Đạo 2.00; các ông: T-ng-Thanh 1.00, Âu-Anh 2.00, một tin-dồ ở Vinh 7.00, Hội Hà-nội 60.00, nhận nơi ông Chủ-nhiệm 78.00, 30.00, 540.00, 470.00, 10% của các Hội-Thành 37.14. — **Thủ-quỹ: Tôn-thất-Thủy.**

Ủy-ban Thượng-du Bắc-hạt nhận được các số tiền giúp-dỡ sau đây:

Về tháng *Octobre*. — Các ông bà: Ng-v-Tường 7.00, V-d-Thọ (2 lần) 2.00; các ông bà: Thăng, Bút, Đàm, Tôn và bà Quảng: 1.90; L-văn-Viên 1.00; các bà: Xuân-Sinh (2 lần) 2.00, Phán Sung (2 lần) 2.00; bà Quảng 0.90; một tin-dồ ở Vinh 0.50; các Hội: Vĩnh-yên (6 lần) 4.40, Hà-nội 16.80, Hà-dông (2 tháng) 2.00, Thanh-hóa (7 tháng) 10.00.

Về tháng *Novembre*. — Các ông bà: L-v-Viên (Oct.) 1.00, 2.00, Ng-v-Tường 7.00, V-d-Thọ 1.00; Thăng, Bút, Đàm, Tôn, bà Quang: 1.90; các bà: Xuân-Sinh 1.00, Phán Sung 1.00; các Hội: Hà-nội 9.80, Ninh-bình (Aoút Sept. Oct.) 12.00; thanh-niên Cao-bằng 5.00; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 75.00, 120.00. — **Thủ-quỹ: Vũ-dức-Thọ.**

Thánh-thơ Công-hội xin cảm ơn các ông bà đã giúp-dỡ dưới đây:

Ông bà D-Lạc 10.00, cụ bà Xuân-Sinh (2 lần) 2.00, ông Tr h-Dụng 1.00, một tin-nữ ở Ninh-bình 5.00, ông Ng-v-Tự 2.00, ông Ng-v-Trình 1.80, ông Ng-v-Đầu 20.00. — **Tôn-thất-Thủy.**

HỘP THƠ

Cung các ông Trầm, Ba, Nho và Bình. — Đã nhận được tin-tức của các ông, sẽ đăng số sau. — T. K. B.

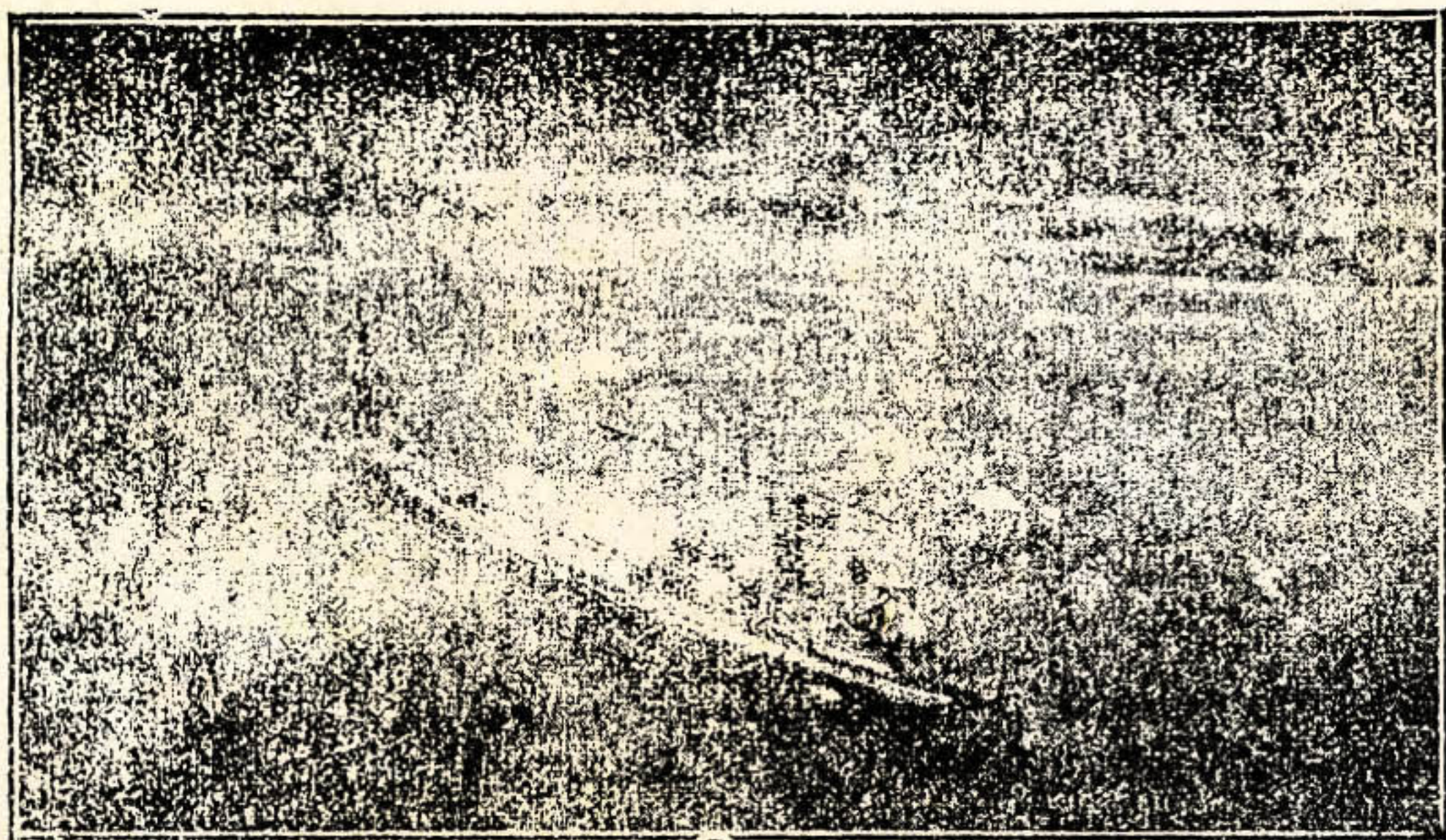


Xin cảm ơn các quý-vị đã trả tiền sách và Thánh-Kinh Báo dưới đây:

Các ông: D-t-Ấp 2.60, L-v-Chữ 3.00, H-v-Thỉnh 12.00, V-t-Thời 7.00, Ng-x-Điện 21.00, Tr-v-Chính 6.00, Tr-v-Bi 15.00, L-ng-Hương 3.00, T-v-Nghĩa 13.00, T-v-Chuông 6.00, Đ-v-Đệ 17.77, Ng-v-Tửn 9.60, Đ-v-Miêng 8.60, Ph-v-Hiện 16.19, Ng-Linh 200.00, L-k-Hòa 13.70, Ng-v-Nhung 7.20, Tr-d-Lan 5.00, B-x-Thọ 4.00, L-v-Tiêu 5.00, Ph-v-Miêng 8.60, Ng-v-Thìn 14.20, H-v-Ngà 15.60, Ng-x-Vọng 3.70, Ng-x-Nhuộm 4.30, Tr-v-Sơn 3.00, Ph-v-Nấm 6.70, Ng-v-Nhung 10.20, H-v-Thỉnh 15.99, Ng-v-Thìn 3.60, 20.00, Ng-v-Thái 10.70, D-t-Thăng 12.20, L-ng-Anh 24.00, T-t-Thục 10.00, Ch-v-Tráng 7.60, Ng-t-Trà 3.20, L-k-Quý 1.00, H-t-Vân 8.10, Ng-Đầu 5.00, Ng-v-Đang 5.20, Ph-v-Miêng 3.00, T-v-Chuông 22.90, T-v-Chiêu 10.00. — Tính đến ngày 31-12-43. (Còn tiếp)

Auh em nào gởi mandat mà không thấy dưng, xin biên thư cho biết. — **Nhà in báo Thánh-Kinh Báo.**

GIUP NHAU VƯỢT BƯỚC KHÓ



Ngược dòng khó lắm, ai ơi,
Thuyền nan sóng cả chới-vơi giữa dòng !
Đoài trông ai nở lạnh-lùng,
Giúp nhau chèo-chống qua vòng hiểm-nguy !

BƯỚC vào năm 1944, một năm nghiêm-trọng, Thánh-Kinh Báo vừa mừng vừa sợ, mừng vì đã vượt được trở-lực của năm cũ, sợ vì trên đường tiến-thủ còn phải qua chặng đường khó-khăn gấp bội ! Thật Thánh-Kinh Báo chẳng khác chi chiếc thuyền nan giữa dòng nước ngược trong trận phong-ba. Tiến hay lui ? Chính anh em định-doạt số-phận cho nó, chính anh em muốn con thuyền Thánh-Kinh Báo tiến, thì nó sẽ tiến cách vẻ-vang. Chúng tôi tin rằng chẳng một ai nỡ để Thánh-Kinh Báo phải thất-bại, vì bất-luận vì cớ nào Thánh-Kinh Báo phải thất-bại, đó là sự thất-bại của anh em.

KẾT - QUẢ DO CÔNG KHÓ - NHỌC

VẬY, hết thấy anh chị em chúng ta hãy hiệp một, hãy dốc chí truợng-phu và mạnh-mẽ mà giúp-dỡ cỗ-dộng cho Thánh-Kinh Báo, nào trong vòng bà-con bạn-hữu, nào nơi công-sở, nào chốn học-dường và khắp mọi nơi. Tóm lại, Thánh-Kinh Báo càng gặp bước khó-khăn bao nhiêu, anh chị em càng thêm lòng giúp-dỡ bấy nhiêu. Chúng tôi chắc-chắn rằng nếu hết thấy anh chị em tin-dỗ mua báo năm 1943 sẽ mua báo năm 1944, và mỗi người chỉ tuyền thêm cho một độc-giả mới nữa, thì số độc-giả Thánh-Kinh Báo 1944 sẽ đông hơn năm cũ nhiều. Cố lên, anh chị em.

*Thư-lữ và tiền-bạc, xin gửi cho : Ông Mục-sư Trần-vân-Đề, Quản-lý
Thánh-Kinh Báo, Số 1 Phố Nguyễn-Trãi, -- Hanoi.*